



# MÔ ĐUN 06 – SỬ DỤNG INTERNET CƠ BẢN

Biên soạn: Ths. Lê Thanh Phúc  
[sites.google.com/site/phuc.lt](https://sites.google.com/site/phuc.lt)

## Nội dung

- 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet
- 6.2. Bảo mật khi làm việc với Internet
- 6.3. Sử dụng trình duyệt web
- 6.4. Sử dụng Website
- 6.5. Sử dụng thư điện tử

## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### Internet là gì?

Internet là hệ thống thông tin toàn cầu có thể được truy nhập công cộng gồm các mạng máy tính được liên kết với nhau. Hệ thống này truyền thông tin theo kiểu chuyển mạch gói dữ liệu (packet switching) dựa trên bộ giao thức đã được chuẩn hóa (giao thức TCP/IP). Hệ thống này bao gồm hàng ngàn mạng máy tính nhỏ hơn của các doanh nghiệp, của các viện nghiên cứu và các trường đại học, của người dùng cá nhân, và các chính phủ trên toàn cầu.

## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### Địa chỉ IP

Khi tham gia vào Internet, mỗi máy tính gọi là host, phải có một địa chỉ IP dùng để nhận dạng. Địa chỉ IPv4 được chia làm 4 số thập phân có giá trị từ 0 - 255, phân cách nhau bằng dấu chấm (ví dụ như: 172.16.19.5 hoặc 172.16.0.3). Để truy xuất vào trang chủ của báo tuổi trẻ ta gõ 123.30.128.10 vào ô địa chỉ trên trình duyệt.

Cách đánh IP gồm 4 số thập phân như trình bày ở trên gọi là IPv4. Hiện nay do tốc độ phát triển quá nhanh của Internet, IPv4 (có chiều dài 32 bit) đã cạn kiệt. Internet đang chuyển đổi dần sang IPv6 (128 bit).

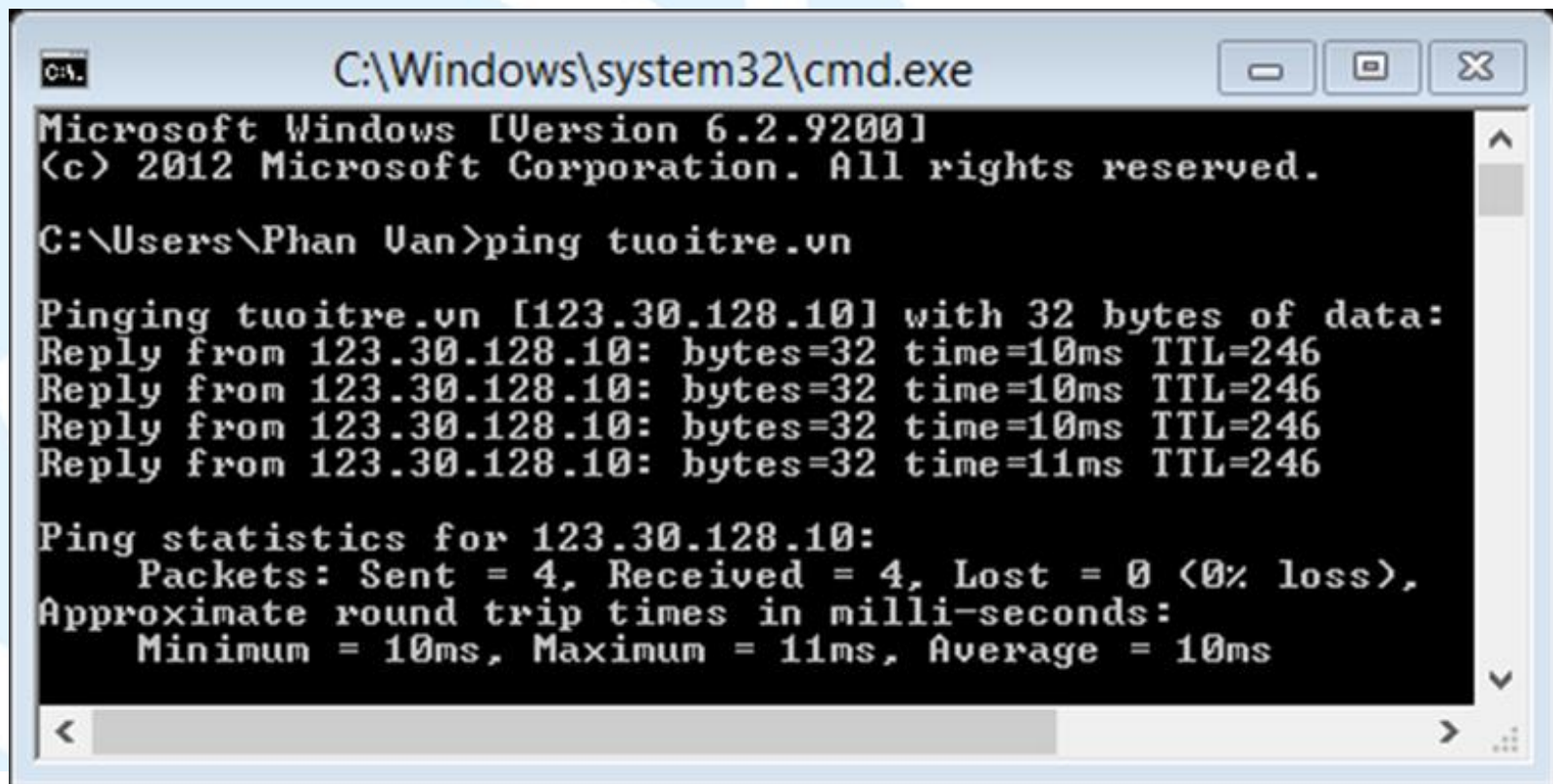
## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### Tên miền (domain)

Đối với con người, cách truy xuất một website (như trang chủ báo tuổi trẻ nói trên) bằng IP như trên là rất khó nhớ. Do đó hệ thống tên miền DNS giúp ánh xạ giữa tên và IP giúp dễ dàng sử dụng hơn. Ví dụ, [www.tuoitre.vn](http://www.tuoitre.vn) dễ nhớ hơn nhiều so với IP là 123.30.128.10. Tên miền DNS do các DNS server đảm trách, do đó chúng ta phải trả phí hàng năm cho việc đăng ký tên miền.

## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

Xác định IP của tên miền



```
C:\Windows\system32\cmd.exe
Microsoft Windows [Version 6.2.9200]
(c) 2012 Microsoft Corporation. All rights reserved.

C:\Users\Phan Van>ping tuoitre.vn

Pinging tuoitre.vn [123.30.128.10] with 32 bytes of data:
Reply from 123.30.128.10: bytes=32 time=10ms TTL=246
Reply from 123.30.128.10: bytes=32 time=10ms TTL=246
Reply from 123.30.128.10: bytes=32 time=10ms TTL=246
Reply from 123.30.128.10: bytes=32 time=11ms TTL=246

Ping statistics for 123.30.128.10:
    Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
    Approximate round trip times in milli-seconds:
        Minimum = 10ms, Maximum = 11ms, Average = 10ms
```

## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### IAP

IAP (Internet Access Provider) là nhà cung cấp dịch vụ đường truyền để kết nối với Internet, quản lý cổng (gateway) nối với quốc tế. Các máy tính ở các quốc gia khác muốn kết nối với nhau phải có cơ sở hạ tầng, do đó phải nhờ đến IAP. Tại Việt Nam, IAP là công ty dịch vụ truyền số liệu VDC thuộc tổng công ty bưu chính viễn thông, cơ quan thực hiện trực tiếp là VNN.

## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### ISP

- ISP (Internet Service Provider) là nhà cung cấp dịch vụ Internet cho các tổ chức và cá nhân. ISP phải thuê đường truyền và cổng của một IAP. Việt Nam có nhiều ISP thương mại: Công ty dịch vụ truyền số liệu VDC, Công ty FPT, VIETTEL...
- Khi đăng ký với một ISP, người dùng được cung cấp một tài khoản để quản lý truy cập và tính phí. Mỗi tài khoản bao gồm tên (User name) và mật khẩu đăng nhập (Password). Tài khoản này thường được lưu sẵn trong các thiết bị (như các modem) được cấu hình bởi ISP nên người dùng không sử dụng trực tiếp.



## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### Dịch vụ Web (WWW)

- Đây là dịch vụ được dùng nhiều nhất. Được viết tắt là WWW hay gọi ngắn gọn là Web. Web chứa thông tin bao gồm văn bản, hình ảnh, âm thanh và thậm chí cả video được kết hợp với nhau. Web cho phép thâm nhập vào mọi ngõ ngách trên Internet, là những điểm chứa dữ liệu gọi là Website. Nhờ có Web, nên dù không phải là một chuyên gia, người dùng vẫn có thể sử dụng Internet.

## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### Dịch vụ truyền tin (FTP)

- Dịch vụ truyền tập tin (FTP: File Transfer Protocol) là một hệ thống chính yếu để chuyển tải file giữa các máy vi tính vào Internet. File được chuyển tải có dung lượng rất lớn. FTP hầu hết được sử dụng cho việc chuyển tải những dữ liệu mang tính cá nhân.
- Thông thường, sẽ dùng FTP để chép file trên một máy chủ từ xa vào máy vi tính, việc xử lý này gọi là nạp xuống (downloading). Tuy nhiên, cũng có thể chuyển file từ máy vi tính vào máy chủ từ xa, điều này gọi là nạp lên (uploading). Thêm vào đó, nếu cần thiết, FTP sẽ cho phép chép file từ một máy chủ từ xa tới một máy khác.

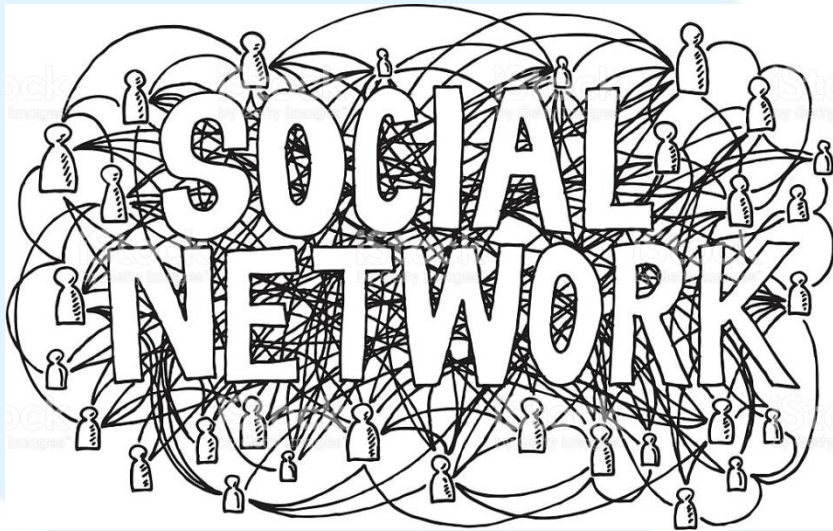
## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

Dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến



## 6.1. Kiến thức cơ bản về Internet

### Mạng xã hội



## 6.2. Bảo mật khi làm việc với Internet

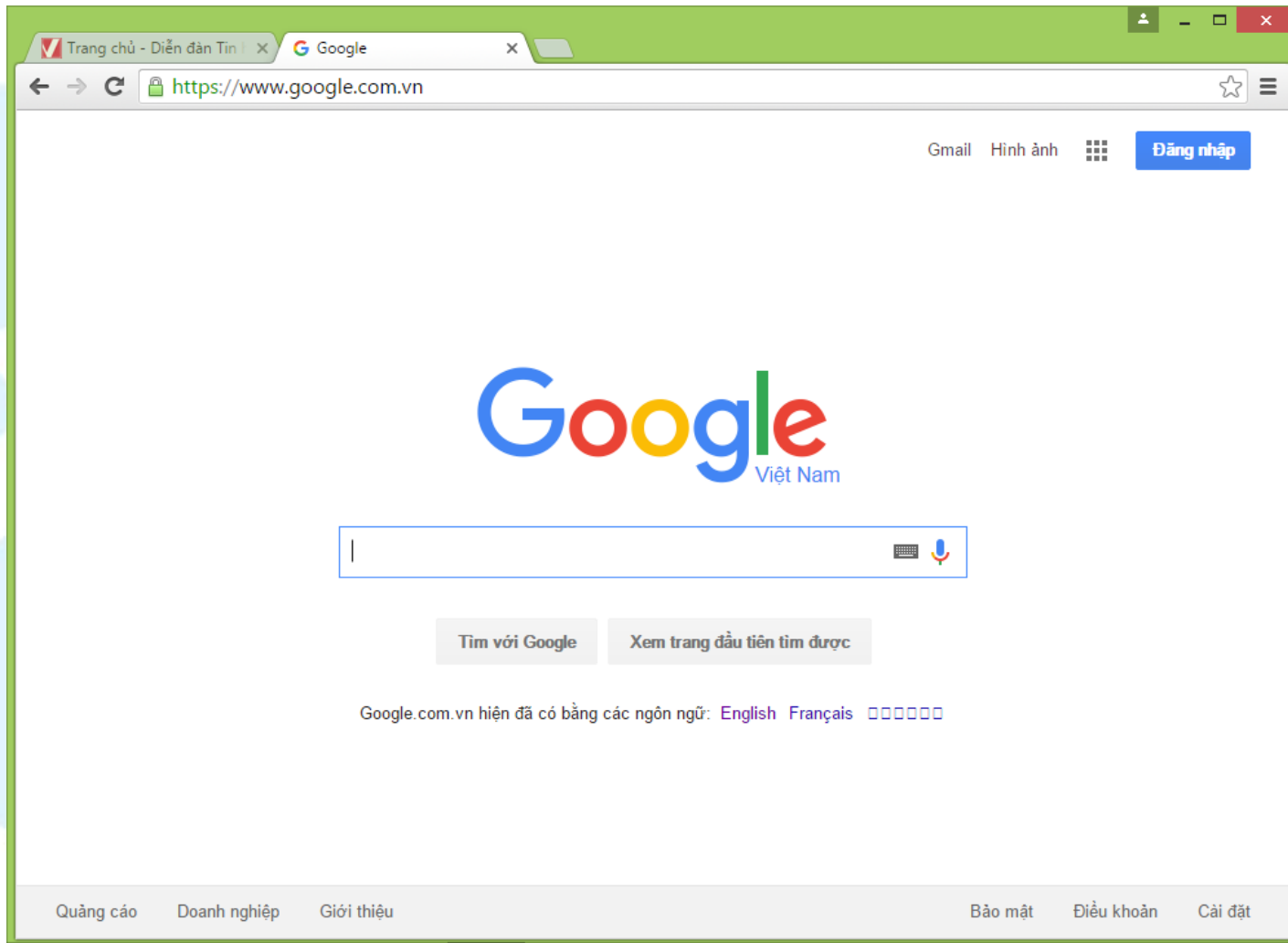
- Bảo mật tài khoản
- Bảo mật thông tin cá nhân
- Tránh các trang web độc hại
- Tránh các phần mềm gián điệp

## 6.3. Sử dụng trình duyệt web





## 6.3. Sử dụng trình duyệt web



## 6.3. Sử dụng trình duyệt web

- Nhập địa chỉ trang web
- Xem lịch sử duyệt web
- Lưu lại trang web
- Đánh dấu trang (Bookmarks)
- Tải hình ảnh, dữ liệu, video



## 6.4. Sử dụng Website

- Truy cập các trang web thông thường
- Truy cập các trang web yêu cầu đăng nhập
- Tạo trang cá nhân

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Giới thiệu Email

- **Email** (electronic mail) đôi khi được gọi là thư điện tử. Là một hệ thống chuyển nhận thư từ qua các mạng máy tính.
- **Email** là một phương tiện thông tin rất nhanh. Một mẫu thông tin (thư từ) có thể được gửi đi ở dạng mã hoá hay dạng thông thường và được chuyển qua các mạng máy tính đặc biệt là mạng Internet. Nó có thể chuyển mẫu thông tin từ một máy nguồn tới một hay rất nhiều máy nhận trong cùng lúc.

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Phân biệt Email

- Phần mềm thư điện tử (email software) là loại phần mềm nhằm hỗ trợ cho người dùng việc chuyển và nhận các mẫu thông tin (thường là dạng chữ). Thông tin có thể đưa vào phần mềm thư điện tử bằng cách thông dụng nhất là gõ chữ bàn phím. Phần mềm thư điện tử giúp đỡ cho việc tiến hành soạn thảo, gửi, nhận, đọc, in, xoá hay lưu giữ các (điện) thư. Có hai trường hợp phân biệt phần mềm thư điện tử là:
  - Web Mail
  - Client Mail

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

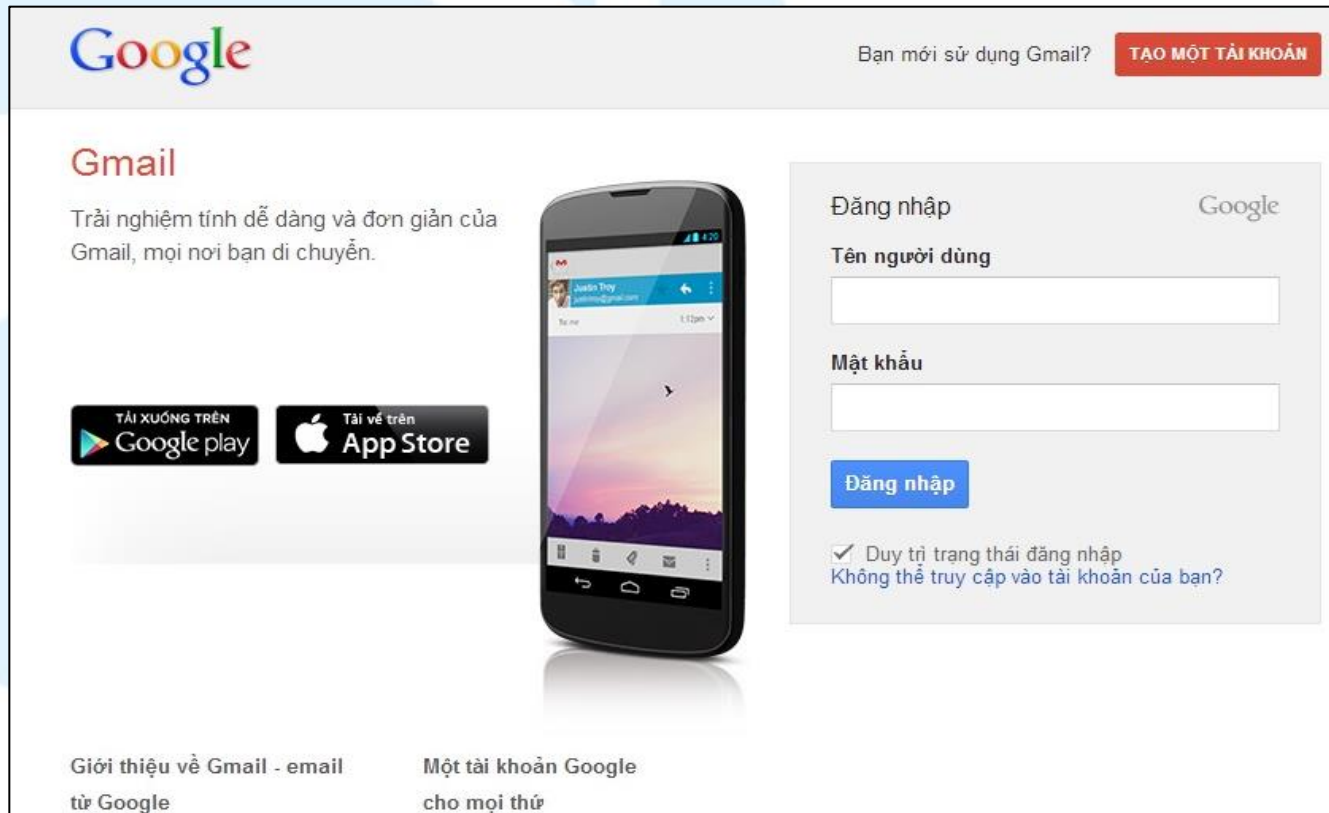
### WebMail:

- Là loại phần mềm thư điện tử không cần phải cài đặt mà nó được cung ứng bởi các máy chủ (web server) trên Internet gọi là WebMail, hay Phần mềm thư điện tử qua Web. Để dùng được các phần mềm loại này thường các máy tính nối vào phải có một máy truy cập tương thích với sự cung ứng của WebMail

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### WebMail:

- Mail.outlook.com, mail.yahoo.com, hotmail.com hay gmail.com



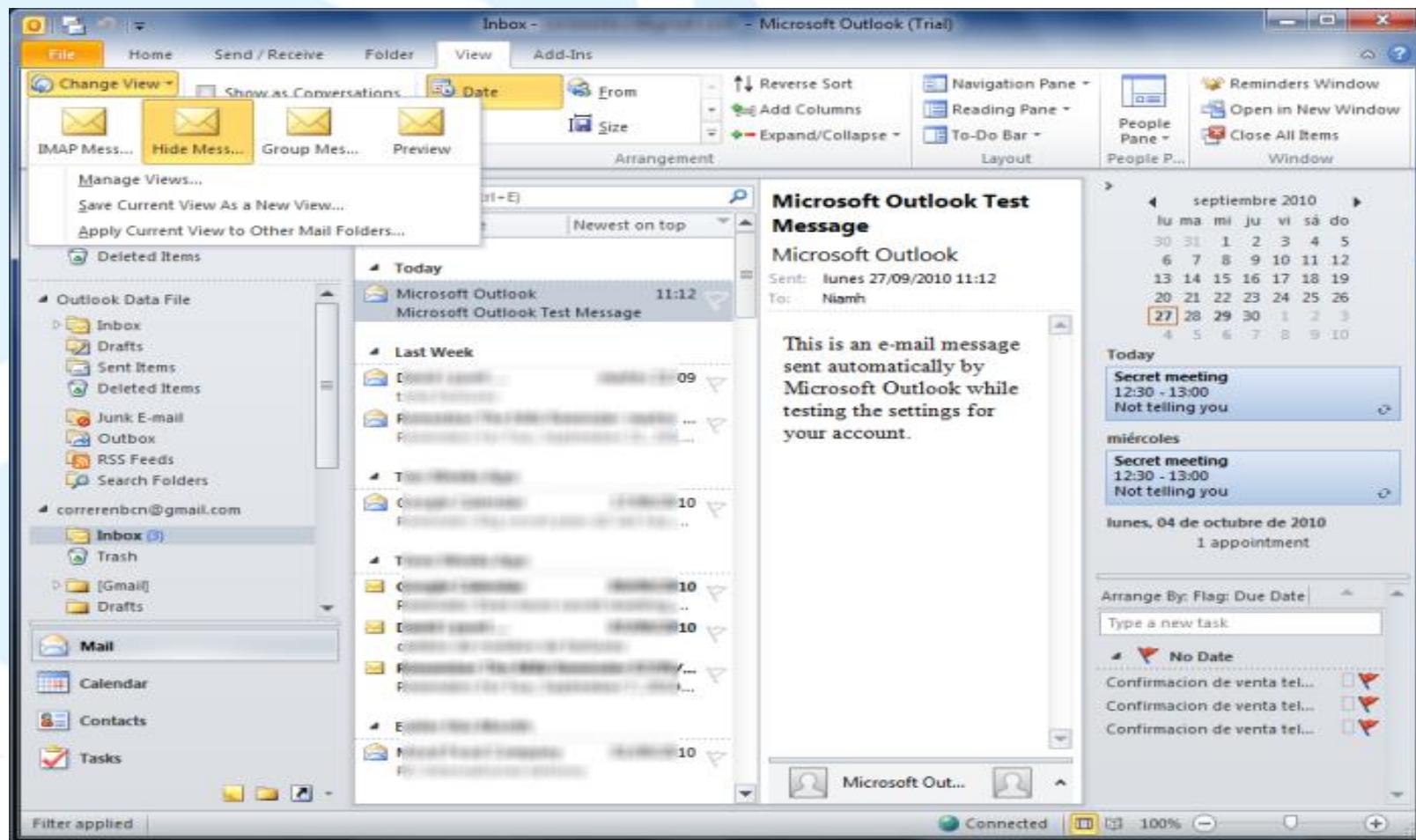
## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Email Client: •

- Loại phần mềm thư điện tử được cài đặt trên từng máy tính của người dùng, hay phần mềm thư điện tử (cho) máy khách. Các thí dụ loại phần mềm này bao gồm: Microsoft Outlook, Microsoft Outlook Express, Netscape Communicator, hay Eudora. Phần mềm thư điện tử này còn có tên là MUA (từ chữ mail user agent) tức là Tác nhân sử dụng thư. Một cách gọi tên thông dụng khác của email client là ứng dụng thư điện tử (email application).

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Email Client: Microsoft Outlook 2010



## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Google Mail

- Tạo tài khoản mail @google.com
- Đăng nhập tài khoản
- Cách gửi và nhận Email
- Tạo chữ ký điện tử
- Cách sử dụng Google Drive, Google Translate




## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Tạo tài khoản Google Mail

# Create your Google Account


One account is all you need

A single username and password gets you into everything Google.



Take it all with you

Switch between devices, and pick up wherever you left off.



**Name**

First  Last

**Choose your username**

@gmail.com

**Create a password**

**Confirm your password**

**Birthday**

Month  Day  Year

**Gender**

I am...

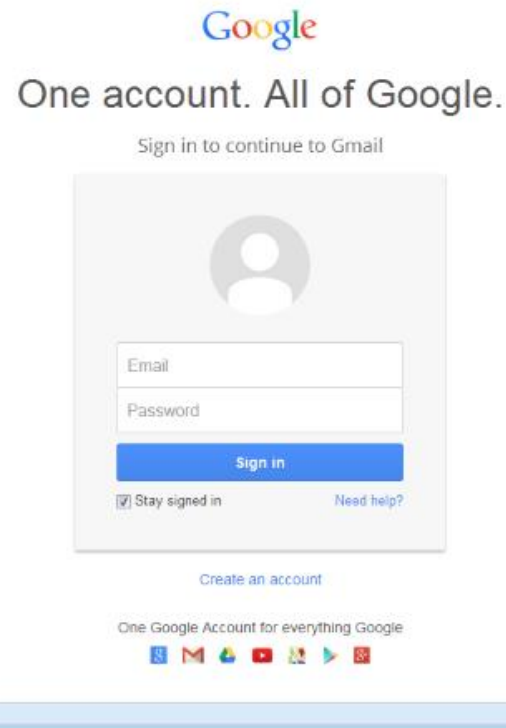
**Mobile phone**

**Your current email address**

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Đăng nhập tài khoản google

- Sau khi đăng ký thành công ta có thể đăng nhập tài khoản Google để sử dụng email.



**g+ Sign in with Google**

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Cách gửi và nhận Email với Gmail

SOẠN

Hộp thư đến (1.905)

Thư gán dấu sao

Thư đã gửi

Thư nháp (40)

Danh sách mở rộng ▾

Thư mới

Tới

Cc

Bcc

Chủ đề

Thanks you!

Nguyễn Quốc Sử

Giảng viên Trường Cao Đẳng Kinh tế - Kỹ Thuật TP.HCM

Khoa Công nghệ Thông Tin

phone: 08.3755.1435

mobile: 0938.269.603

address: 215-217, Nguyễn Văn Luông, P11, Q6

site: [ktkt HCM.edu.vn](http://ktkt HCM.edu.vn)

email: [nguyenquocsu@hotec.edu.vn](mailto:nguyenquocsu@hotec.edu.vn)

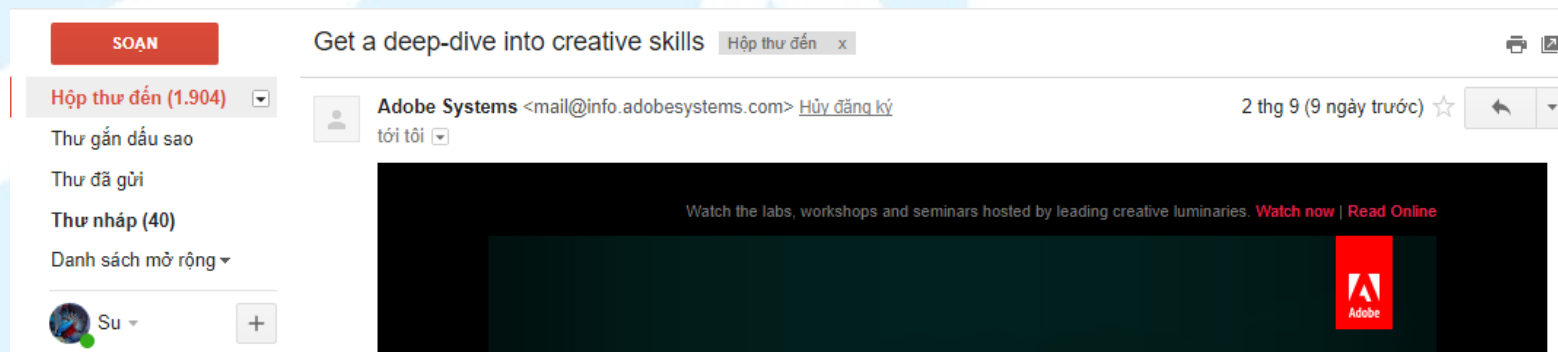
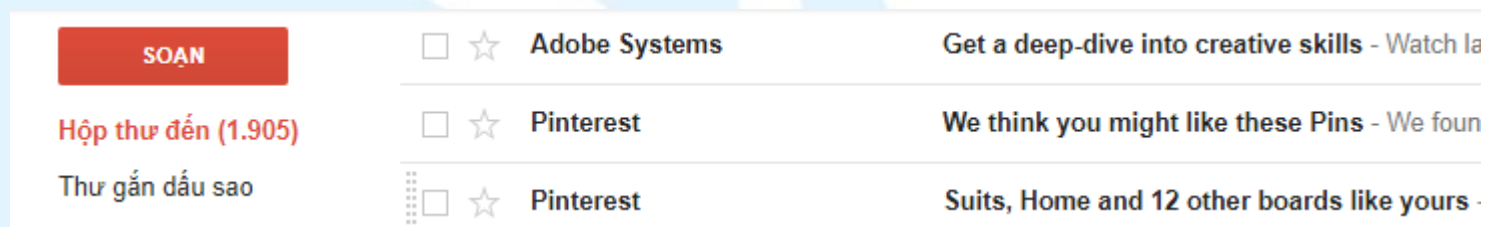
skype: nguyenquocsu250588

Sans Serif ▾ | T ▾ | B | I | U | A ▾ | | | | | | | | | |

Gửi | A | | | | | | | | |

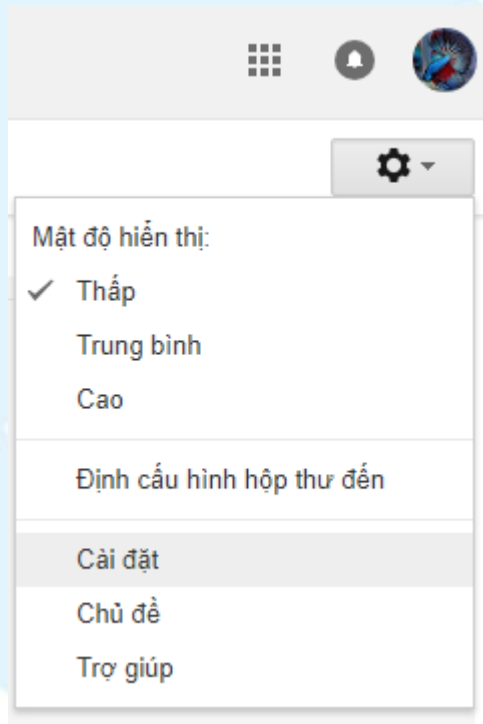
## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Cách gửi và nhận Email với Gmail



## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Google Mail - Tạo chữ ký điện tử



#### Cài đặt

Chung **Nhãn** Hộp thư đến Tài khoản Bộ lọc và địa chỉ bị chặn Chuyển tiếp và POP/IMAP T

##### Chữ ký:

(thêm chữ ký vào cuối tất cả thư đi)

[Tìm hiểu thêm](#)

☐ Không thêm chữ ký

Sans Serif | T | B | I | U | A |

Thanks you!

Nguyễn Quốc Sử

**Giảng viên** Trường Cao Đẳng Kinh tế - Kỹ Thuật TP.HCM  
Khoa Công nghệ Thông Tin

phone: 08.3755.1435

mobile: 0938.269.603

address: 215-217, Nguyễn Văn Luông, P11, Q6

site: [ktkthcm.edu.vn](http://ktkthcm.edu.vn)

email: [nguyenquocsu@hotec.edu.vn](mailto:nguyenquocsu@hotec.edu.vn)

skype: [nguyenquocsu250588](https://www.skype.com/user/nguyenquocsu250588)

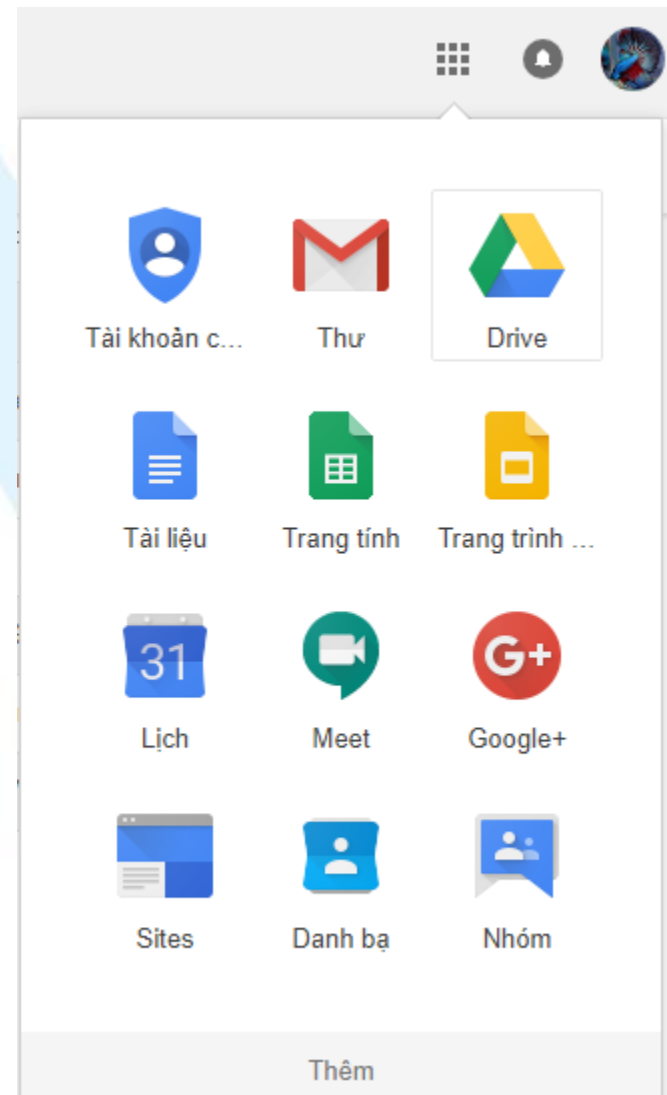
site: [sites.google.com/site/tecngs](https://sites.google.com/site/tecngs)

☒ Chèn chữ ký này trước nội dung được trích dẫn trong các thư

## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Sử dụng Google Drive

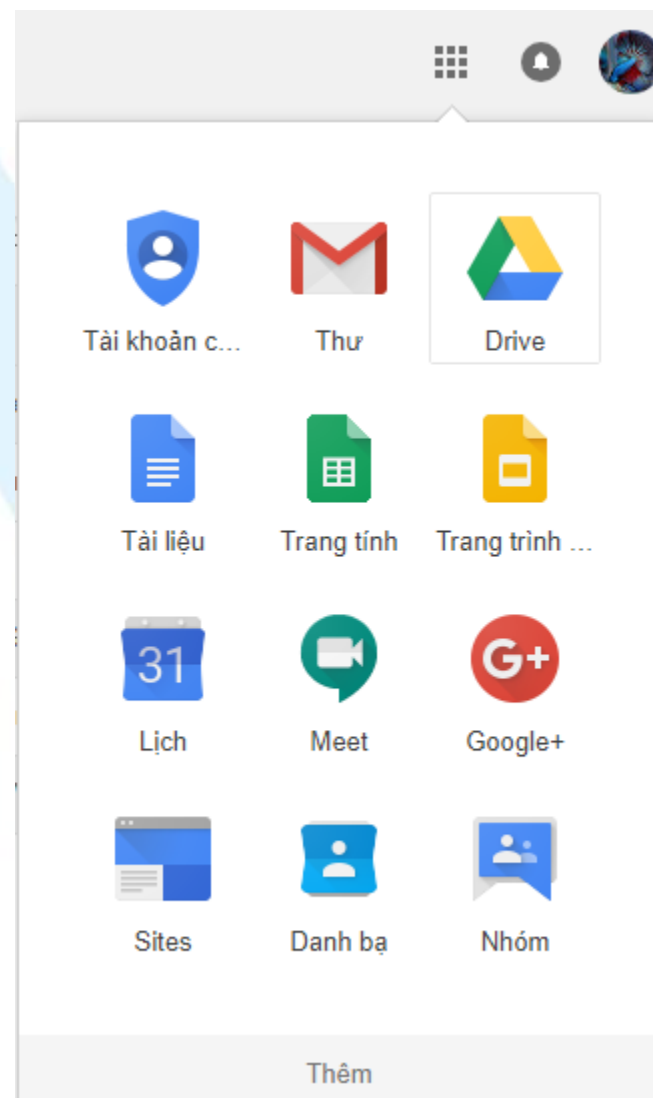
- Sau khi đăng nhập tài khoản Google, nhà cung cấp này cấp phát cho người dùng một không gian lưu trữ trực tuyến gọi là Google Drive



## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Sử dụng Google Drive

- Sau khi đăng nhập tài khoản Google, nhà cung cấp này cấp phát cho người dùng một không gian lưu trữ trực tuyến miễn phí **15GB** gọi là Google Drive



## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Sử dụng Google Drive

The screenshot displays the Google Drive web interface. At the top, there is a search bar with the text "Tìm kiếm trong Drive". Below the search bar, the main area shows a list of files and folders. The left sidebar contains navigation options: "Drive của tôi", "Máy tính", "Được chia sẻ với tôi", "Gần đây", "Google Photos", "Được gắn dấu sao", "Thùng rác", "Bản sao lưu", and "Đã sử dụng 2 GB/15 GB". The main list has columns for "Tên", "Chủ sở hữu", and "Sửa đổi lần c...". The right sidebar shows a summary of the "Drive của tôi" with a "CHI TIẾT" tab and a "HOẠT ĐỘNG" tab. The "HOẠT ĐỘNG" tab is active, showing a list of recent activity.

Tên	Chủ sở hữu	Sửa đổi lần c...
Tai lieu Ly thuyet quan tri mang windows server 2003 - Nguy...	tôi	28 thg 8, 2017
ROUTING_SUNQ.doc	tôi	30 thg 9, 2013
Quan tri mang windows server 20032008_SuNQ.pdf	tôi	28 thg 8, 2017
Quan Tri He Thong Mang Windows Server 2003-2008_SuNQ.p...	tôi	28 thg 8, 2017
MOS 2013.rar	tôi	7 thg 4, 2017
Mang May Tinh.rar	tôi	13 thg 1, 2014
Mang May Tinh_SuNQ.zip	tôi	10 thg 1, 2014
Mail MDAEMON_SUNQ.rar	tôi	16 thg 10, 2015

Drive của tôi

CHI TIẾT

HOẠT ĐỘNG

Hôm qua

CN 07:28

Bạn đã chia sẻ 2 mục

MD02.pptx

MD01.pptx

Bất kỳ ai có liên kết Có thể xem

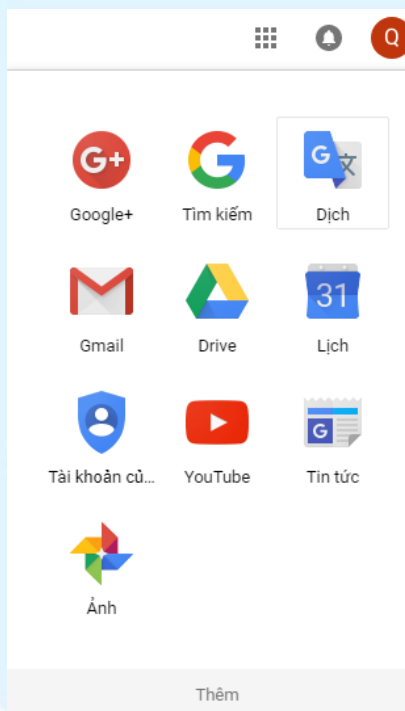
CN 07:28

Bạn đã chia sẻ 2 mục



## 6.5. Sử dụng thư điện tử

### Sử dụng Google Translate



Dịch

Tắt dịch nhanh



Tiếng Anh Tiếng Việt Tiếng Pháp Phát hiện ngôn ngữ



Tiếng Việt Tiếng Anh Tiếng Trung (Giản Thể)

Dịch

hello world

Chào thế giới



11/5000



Dịch

Tắt dịch nhanh



Tiếng Anh Tiếng Việt Tiếng Pháp Phát hiện ngôn ngữ



Tiếng Thái Tiếng Nga Tiếng Ba Tư

Dịch

Chào thế giới!

สวัสดีชาวโลก!



14/5000



Swasdi chaw lok!

# KẾT THÚC

- [Lê Thanh Phúc](#)
- phuc.lt@hvn.h.edu.vn
- 0917.38.35.38